

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bản đồ mực nước hạ du
của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BCT ngày 08/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BCT ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với nhiệm vụ chi về tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật Dự án: “Xây dựng cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 301/TTr-SCT ngày 21/3/2024 về việc phê duyệt kịch bản và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với nội dung chủ yếu như sau:

- Phạm vi xây dựng bản đồ: Bản đồ mực nước hạ du lưu vực sông Mã đối với nhóm kịch bản xả lũ thường xuyên của các hồ thủy điện (với tần suất 4%; 5%; 10% và 20%), phạm vi tính toán bao gồm các đập, hồ chứa nước thủy điện

trên dòng chính sông Mã và các phụ lưu: Sông Chu, sông Luông, sông Lò và vùng hạ du. Các đơn vị hành chính chịu ảnh hưởng gồm các huyện và thành phố sau: Quan Hoá, Quan Sơn, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Vĩnh Lộc, Thọ Xuân, Yên Định, Nga Sơn, Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hoá, Quảng Xương, Thiệu Hoá, Thành phố Thanh Hoá, Thành phố Sầm Sơn (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

- Bản đồ mực nước hạ du: Bản đồ mực nước hạ du được xây dựng trên cơ sở kết quả tính toán của 24 kịch bản xả lũ của các thủy điện trên sông Mã, sông Chu, sông Lò và sông Luông. Mỗi kịch bản tính toán là tổ hợp khả năng xuất hiện tần suất xả lũ các hồ và mực nước vùng cửa biển. Kết quả tính toán xác định được mực nước hạ du theo các kịch bản chỉ ảnh hưởng đến vùng ven sông và lòng sông hiện trạng (*các bản đồ mực nước hạ du hồ thủy điện cho từng kịch bản được thể hiện trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu, tại địa chỉ: <https://quanlythuydien.thanhhoa.gov.vn>*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; đấu nối với Bộ Công Thương để được cập nhật cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá vào hệ thống cơ sở dữ liệu về đập, hồ chứa thủy điện của Bộ Công Thương.

- Có văn bản yêu cầu các chủ sở hữu đập, hồ chứa thủy điện căn cứ bản đồ mực nước hạ du của đập, hồ chứa do đơn vị mình quản lý và vận hành, tiến hành phối hợp các chủ sở hữu đập trên cùng hệ thống bậc thang để rà soát, điều chỉnh và bổ sung hàng năm phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đã được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

2. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Xây dựng; Văn phòng Thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh; UBND các huyện: Quan Hoá, Quan Sơn, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Vĩnh Lộc, Thọ Xuân, Yên Định, Nga Sơn, Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hoá, Quảng Xương, Thiệu Hoá, Thành phố Thanh Hoá, Thành phố Sầm Sơn; các chủ đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác các đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và các đơn vị liên quan chủ động cập nhật, khai thác phần mềm cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa và bản đồ mực nước hạ du của các đập thủy điện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa do Sở Công Thương cung cấp, làm cơ sở tham khảo, phục vụ công tác quản lý nhà nước, khai thác, vận hành hồ đập và xây dựng các phương án liên quan đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải; Chánh Văn phòng Thường trực Chỉ huy Phòng, chống thiên tai

tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Quan Hoá, Quan Sơn, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Vĩnh Lộc, Thọ Xuân, Yên Định, Nga Sơn, Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hoá, Quảng Xương, Thiệu Hoá, Thành phố Thanh Hoá, Thành phố Sầm Sơn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

PHỤ LỤC: Phạm vi xây dựng bản đồ và các kịch bản tính toán

1. Phạm vi lập bản đồ mực nước hạ du

Phạm vi tính toán mô phỏng của dự án bao gồm toàn bộ dòng chính 8 con sông với tổng chiều dài 541,4 km.

- Dòng chính sông Mã được tính toán mô phỏng từ thủy điện Trung Sơn đến Cửa Hới, dài 206,92 km với 80 mặt cắt ngang.

- Sông Chu được tính toán mô phỏng từ hồ Cửa Đạt đến ngã ba Giàng dài 78,1 km với tổng cộng 28 mặt cắt ngang.

- Sông Bưởi được tính toán mô phỏng từ xã Hội Huyện, huyện Thanh Thành đến ngã ba Vĩnh Khang, đổ ra sông Mã dài 16,8 km với 05 mặt cắt ngang.

- Sông Lèn được tính toán mô phỏng từ cửa phân lưu của sông Mã tại ngã 3 Bông đến cửa biển Lạch Sung dài 40,3 km, với 07 mặt cắt ngang.

- Sông Lạch Trường (sông Tào) được tính toán mô phỏng từ cửa phân lưu sông Mã đến cửa biển Lạch Trường dài 23,4 km với 06 mặt cắt ngang.

- Sông Cầu Chày từ Lam Sơn đến ngã ba đổ ra sông Mã dài 55,1 km với 06 MCN.

- Sông Luồng từ xã Sơn Thủy, huyện Quan Hoá đến ngã ba đổ ra sông Mã dài 67,7 km với 17 MCN.

- Sông Lò từ xã Tam Thanh, huyện Quan Hoá đến ngã ba đổ ra sông Mã dài 53,1 km với 12 MCN.

2. Kịch bản tính toán xây dựng bản đồ mực nước hạ du

Các kịch bản xả lũ thường xuyên khác nhau được xây dựng nhằm mục đích xác định được mức độ ngập lụt hạ du do các hồ thủy điện xả lũ và xây dựng bản đồ mực nước hạ lưu vực sông Mã với các trận lũ thường xuyên của các hồ thủy điện (với tần suất: 4%, 5%, 10%, 20%) để phục vụ công tác quản lý giảm thiểu rủi ro ngập lụt cho vùng ảnh hưởng trên dòng chính sông Mã và các phụ lưu: sông Chu, sông Luồng, sông Lò và vùng hạ lưu đến cửa biển.

Các kịch bản tính toán bao gồm:

Bảng 1: Các kịch bản được tính toán

ST T	Tên kịch bản	Tần suất lũ xuất hiện (%)				Mực nước hạ lưu (Cửa biển)	Ghi chú
		Sông Mã	Sông Lò	Sông Luồng	Sông Chu		
1	Kịch bản 1	4	4	4	4	4	Đánh giá ảnh hưởng lũ
2	Kịch bản 2	4	4	4	4	5	

ST T	Tên kịch bản	Tần suất lũ xuất hiện (%)					Mức nước hạ lưu (Cửa biển)	Ghi chú
		Sông Mã	Sông Lò	Sông Luông	Sông Chu			
3	Kịch bản 3	4	4	4	5	5	lớn	
4	Kịch bản 4	4	4	5	5	5		
5	Kịch bản 5	4	5	5	5	5		
6	Kịch bản 6	5	5	5	5	5		
7	Kịch bản 7	5	5	5	5	4		
8	Kịch bản 8	5	5	5	4	4		
9	Kịch bản 9	5	5	4	4	4		
10	Kịch bản 10	5	4	4	4	4		
11	Kịch bản 11	10	10	10	10	10		Đánh giá ảnh hưởng lũ thường xuyên
12	Kịch bản 12	10	10	10	10	20		
13	Kịch bản 13	10	10	10	20	20		
14	Kịch bản 14	10	10	20	20	20		
15	Kịch bản 15	10	20	20	20	20		
16	Kịch bản 16	20	20	20	20	20		
17	Kịch bản 17	20	10	10	10	10		
18	Kịch bản 18	20	20	10	10	10		
19	Kịch bản 19	20	20	20	10	10		
20	Kịch bản 20	20	20	20	20	10		
21	Kịch bản 21	4	10	10	10	10	Đánh giá ảnh hưởng lũ lớn xả ra từng sông	
22	Kịch bản 22	10	4	10	10	10		
23	Kịch bản 23	10	10	4	10	10		
24	Kịch bản 24	10	10	10	4	10		

Bảng 2: Kết quả bản đồ mực nước hạ du theo các kịch bản

STT	Tên kịch bản	Tên bản đồ	Đơn vị ảnh hưởng	Diện tích ảnh hưởng (ha)
1	Kịch bản 1	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 01	Quan Hoá, Quan Sơn, Bá Thước, Cẩm Thủy, Thạch Thành, Thường Xuân, Ngọc Lặc,	28.145
2	Kịch bản 2	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 02		28.155
3	Kịch bản 3	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 03		27.805
4	Kịch bản 4	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 04		27.780

STT	Tên kịch bản	Tên bản đồ	Đơn vị ảnh hưởng	Diện tích ảnh hưởng (ha)
5	Kịch bản 5	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 05	Vĩnh Lộc, Thọ Xuân, Yên Định, Nga Sơn, Hà Trung, Hậu Lộc, Hoằng Hoá, Quảng Xương, Thiệu Hoá, Thành phố Thanh Hoá, Thành phố Sầm Sơn	27.733
6	Kịch bản 6	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 06		27.524
7	Kịch bản 7	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 07		27.529
8	Kịch bản 8	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 08		27.889
9	Kịch bản 9	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 09		25.414
10	Kịch bản 10	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 10		25.447
11	Kịch bản 11	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 11		22.212
12	Kịch bản 12	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 12		25.303
13	Kịch bản 13	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 13		24.546
14	Kịch bản 14	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 14		24.546
15	Kịch bản 15	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 15		23.879
16	Kịch bản 16	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 16		23.430
17	Kịch bản 17	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 17		24.947
18	Kịch bản 18	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 18		24.920
19	Kịch bản 19	Bản đồ mục nước hạ du theo kịch bản 19		21.799

STT	Tên kịch bản	Tên bản đồ	Đơn vị ảnh hưởng	Diện tích ảnh hưởng (ha)
20	Kịch bản 20	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 20		20.670
21	Kịch bản 21	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 21		24.645
22	Kịch bản 22	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 22		24.031
23	Kịch bản 23	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 23		24240
24	Kịch bản 24	Bản đồ mực nước hạ du theo kịch bản 24		24066

Bản đồ mực nước hạ du hồ thủy điện cho từng kịch bản được thể hiện trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu, tại địa chỉ: <https://quanlythuydien.thanhhoa.gov.vn>.